

**GIẤY PHÉP
XẢ NƯỚC THẢI VÀO NGUỒN NƯỚC**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Tài nguyên nước ngày 21/6/2012;

Căn cứ Nghị định số 201/2013/NĐ-CP ngày 27/11/2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tài nguyên nước;

Căn cứ Thông tư số 27/2014/TT-BTNMT ngày 30/5/2014 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định việc đăng ký khai thác nước dưới đất, mẫu hồ sơ cấp, gia hạn, điều chỉnh, cấp lại giấy phép tài nguyên nước;

Xét đơn đề nghị cấp giấy phép xả nước thải của Công ty Cổ phần Đầu tư An Phát và hồ sơ kèm theo;

Theo đề nghị của Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 694/TTr-STNMT ngày 06/8/2020.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cho phép Công ty Cổ phần Đầu tư An Phát (địa chỉ tại Cụm công nghiệp Tam Quan, phường Tam Quan, thị xã Hoài Nhơn) được xả nước thải sau xử lý của Hệ thống xử lý nước thải tập trung ở Nhà máy may – Khu B tại Cụm công nghiệp Tam Quan, phường Tam Quan, thị xã Hoài Nhơn với các nội dung chủ yếu sau:

1. Nguồn tiếp nhận nước thải: Suối Bờ Tre, phường Tam Quan, thị xã Hoài Nhơn, tỉnh Bình Định.

2. Vị trí xả nước thải: Suối Bờ Tre, phường Tam Quan, thị xã Hoài Nhơn, tỉnh Bình Định.

Tại vị trí có tọa độ (theo hệ tọa độ VN 2000, múi chiếu 3 độ):

$$X(m) = 1.609.057, Y(m) = 584.329.$$

3. Phương thức xả nước thải: Tự chảy

4. Chế độ xả nước thải: Liên tục (24h/ngày đêm).

5. Lưu lượng nước thải lớn nhất: 100 m³/ngày đêm.

6. Chất lượng nước thải: phải đạt Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về nước thải sinh hoạt QCVN 14:2008/BTNMT cột B với $K = 1,0$.

(Kèm theo Phụ lục Bảng giới hạn thông số, nồng độ chất ô nhiễm được phép xả thải).

7. Thời hạn của giấy phép là: 5 (năm) năm kể từ ngày ký.

Điều 2. Công ty Cổ phần Đầu tư An Phát có trách nhiệm:

1. Tuân thủ các nội dung quy định tại Điều 1 của Giấy phép này.
2. Thực hiện quan trắc nước thải và nước nguồn tiếp nhận tại khu vực xả thải thuộc suối Bờ Tre theo quy định.

3. Hằng năm (*trước ngày 15 tháng 12*), tổng hợp báo cáo gửi Sở Tài nguyên và Môi trường về tình hình thu gom, xử lý nước thải và các vấn đề phát sinh trong quá trình xử lý nước thải; các kết quả quan trắc lưu lượng, chất lượng nước thải và nước nguồn tiếp nhận theo quy định.

4. Thực hiện các nghĩa vụ theo quy định tại Khoản 2 Điều 38 của Luật Tài nguyên nước.

Điều 3. Công ty Cổ phần Đầu tư An Phát được hưởng các quyền hợp pháp theo quy định tại Khoản 1 Điều 38 của Luật tài nguyên nước và các quyền lợi hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

Điều 4. Giấy phép này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. Chậm nhất chín mươi (90) ngày trước khi giấy phép hết hạn, nếu Công ty Cổ phần Đầu tư An Phát còn tiếp tục xả nước thải với các nội dung quy định tại Điều 1 của Giấy phép này thì phải làm thủ tục gia hạn giấy phép theo quy định.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường, Chủ tịch UBND thị xã Hoài Nhơn, Chủ tịch UBND phường Tam Quan, Giám đốc Công ty Cổ phần Đầu tư An Phát và Thủ trưởng các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Giấy phép này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Cục Quản lý Tài nguyên nước;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- CVP UBND tỉnh;
- Lưu VT, K10.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Trần Châu

Phụ lục
BẢNG GIỚI HẠN THÔNG SỐ, NỒNG ĐỘ CHẤT Ô NHIỄM
ĐƯỢC PHÉP XẢ THẢI CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ AN PHÁT
– NHÀ MÁY MAY KHU B
(Kèm theo Giấy phép xả nước thải số: /GP-UBND
ngày tháng năm 2020 của UBND tỉnh)

TT	CHỈ TIÊU KIỂM NGHIỆM	ĐƠN VỊ	QCVN 14:2008/BTNMT (Cột B, K= 1)
1	pH	-	5-9
2	BOD ₅ (20°C)	mg/l	50
3	Tổng chất rắn lơ lửng (TSS)	mg/l	100
4	Tổng chất rắn hòa tan (TDS)	mg/l	1.000
5	Sunfua	mg/l	4.0
6	Amoni (tính theo N)	mg/l	10
7	Hàm lượng nitrat (NO ₃ ⁻) (tính theo N)	mg/l	50
8	Dầu, mỡ động thực vật	mg/l	20
9	Tổng các chất hoạt động bề mặt	mg/l	10
10	Phosphat (PO ₄ ³⁻)	mg/l	10
11	Tổng Coliform	MPN/100ml	5.000